

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP DỮ LIỆU NGUỒN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP DỮ LIỆU NGUỒN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DATA SOURCE SOLUTIONS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DATA SOURCE SOLUTIONS ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108191656

3. Ngày thành lập: 20/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 9, ngách 8, ngõ 379 phố Đội Cấn, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904929529

Fax:

Email: contact@datasource.vn

Website: datasource.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
2.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn	7220
3.	Quảng cáo	7310
4.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);	7320
5.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
6.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Tư vấn việc làm	7810
7.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin nhà nước cấm)	6329
8.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ nghiên cứu và phát triển đối với khoa học tự nhiên	7490
9.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
10.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
11.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
12.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620

13.	Bán buôn thực phẩm	4632
14.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
15.	Bán buôn đồ uống	4633
16.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
17.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	6619
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
19.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
20.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
21.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
22.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
24.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
25.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
26.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
28.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
29.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
31.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
32.	Xuất bản phần mềm (trừ loại Nhà nước cấm)	5820
33.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
34.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển; Cho thuê các thiết bị thư giãn)	9329
35.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
36.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ hoạt động của các Nhà báo độc lập)	9000
37.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
38.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

39.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
40.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
41.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
42.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản	6820
43.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	7020
44.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn: lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu	7110
45.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
46.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
47.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
48.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
49.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
50.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
51.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
52.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
53.	In ấn	1811
54.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
55.	Dịch vụ ăn uống khác (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5629
56.	Hoạt động hậu kỳ	5912
57.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
58.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Hoạt động của các điểm truy cập internet Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	6190
59.	Cổng thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước và các hoạt động báo chí)	6312
60.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:**8. Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐÀO THANH HÒA	Số 10, Tổ 51, TT Kinh tế Mới, Phường Trường Thi, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	162974166	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		
2	NGUYỄN HỮU NAM	Số 36 Hàng Nón, Phường Hàng Gai, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	80,000	001084000656	
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	80,000		
3	NGUYỄN HỒNG LY	Số 36 Hàng Nón, Phường Hàng Gai, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	012430791	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỒNG LY

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 16/03/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012430791

Ngày cấp: 11/01/2006

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 36 Hàng Nón, Phường Hàng Gai, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 36 Hàng Nón, Phường Hàng Gai, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội